TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH TH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HSST
Ngày: 14/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: bà Lương Thị Cúc**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Quang Học

2. Ông: Nguyễn Duy Biên

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Ông Phạm Xuân Thành** – Thư ký TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: **Ông: Kim Duy Chung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường xét xử TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/HSST ngày 28/6/2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXX- ST, ngày 26/7/2019 đối với bị cáo:

LÊ VĂN H – Sinh năm: 1978; Nơi sinh: Xã H, huyện T, Th; HKTT và Trú tại: Thôn V, Xã H, huyện T, tỉnh Th; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Văn kiển – Đã chết và bà: Nguyễn Thị Hành - Sinh năm 1950; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Quốc tịch: Việt Nam; Vợ: Tăng Thị Huệ - Sinh năm 1978; Có 02 con lớn SN 2005, nhỏ SN 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Năm 1996 bị TAND tỉnh Th tuyên phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân".

- Năm 2000 bị TAND tỉnh Th xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân"

- Năm 2013 bị Chủ tịch UBND huyện T áp dụng biện pháp xử phạt hành chính bằng hình thức: Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h00’ ngày 26/3/2019, tổ công tác Đồn công an Nghi Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn Hải Lâm, xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang Lê Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói giấy màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn, theo lời khai của Lê Văn H đó là ma túy.

Tại kết luận giám định số 542/MT – PC09 ngày 28/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, có khối lượng 0,195g loại Heroin.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,150g loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn H khai nhận số ma túy bị tổ công tác Đồn Công an Nghi Sơn thu giữ khi bị bắt quả tang là mua của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ tại khu vực thôn Hải Lâm, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa. Sau khi mua được H đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra n H chưa xác định được đối tượng bán ma túy cho H, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra theo đúng quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND huyện T truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 26/6/2019 của VKSND huyện Tĩnh GIa đã truy tố Lê Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS và đề nghị mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành tính từ ngày 26/3/2019.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa Lê Văn H đã khai nhận rõ: Vào 12 giờ ngày 26/3/2019, tại khu vực thôn Hải Lâm, xã Mai Lâm, huyện T, Lê Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,195g ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng thì bị Tổ công tác Công an đồn Nghi Sơn phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 249 của BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Trong những năm qua tình hình về tội phạm ma túy dưới mọi hình thức trong cả nước nói chung và trên địa bàn huyện Tĩnh Gia nói riêng ngày càng tăng. Các vụ án ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, tình trạng sử dụng ma túy diễn ra ngày càng nhiều. Có thể nói ma túy là một tệ nạn đang nhức nhối nhất hiện nay mà Đảng, nhà nước và nhân dân ta đã và đang quyết tâm loại trừ ra khỏi đời sống xã hội vì ma tuý có tác hại nghiêm trọng đến đời sống, sức khoẻ, hạnh phúc của mọi người, mọi nhà, làm suy thoái về giống nòi, suy đồi về đạo đức, lối sống, ma tuý làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV, do ma tuý mà một loạt các tội phạm khác gia tăng. Bị cáo đủ nhận thức để hiểu được những tác hại do ma túy gây ra và các hành vi về tàng trữ, mua bán, sử dụng, lôi kéo người khác ... đều vi phạm pháp luật n H bị cáo vẫn cố tình thực hiện và thực hiện tới cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây nên dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến lối sống và thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của các bị cáo nói riêng cũng như tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thật thà, thành khẩn khai báo rõ về hành vi phạm tội của mình nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo đã hai lần bị TAND tỉnh Th xét xử về tội "Trộm cắp tài sản công dân", chấp hành xong hình phạt trở về địa phương không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường

tệ nạn ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy năm 2013 đã bị Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Th áp dụng biện pháp xử phạt hành chính bằng hình thức: Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lại có nhân thân xấu nên cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cũng như để các bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện hút, mục đích của bị cáo phạm tội là để sử dụng nên nghĩ không cần áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS.

[5]. Xét về vật chứng gồm: Cần tịch thu tiêu hủy 0,150gam Heroin hiện đang được lưu giữ tại kho chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Lê Văn H 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/3/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,150 gam theo phiếu NK2019/62 ngày 02/7/2019 của Chi cục THADS huyện T, Thanh Hóa.

- Án phí : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} tiền án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Công an huyện Tĩnh Gia;
- THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lương Thị Cúc